

Số: 172/2026/QĐST-DS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Huy Hoàng
- Ông Đặng Văn Ân

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 91, Điều 94, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 95/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần V**

Địa chỉ: 89 H, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Đình C** và ông **Võ Minh K**; địa chỉ: Số 96 C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (9702/2025/UQ-VPB ngày 16/7/2025).

- Bị đơn:

1. Bà **Nguyễn Thị Tuyết N**, sinh năm: 1992.

2. Ông **Bùi Sỹ T**, sinh năm: 1990

Cùng địa chỉ: Bx/x3A, Ấp x, xã B, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Bx/x3A, Ấp x, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ngân hàng Thương mại cổ phần V và ông Bùi Sỹ T, bà Nguyễn Thị Tuyết N cùng thống nhất số tiền gốc và lãi phát sinh từ Hợp đồng cho vay số LN2204155583098 ký ngày 10/05/2022 với số tiền tạm tính đến ngày 28/01/2026 là 111.144.634 đồng (Một trăm mười một triệu, một trăm bốn mươi bốn nghìn, sáu trăm ba mươi bốn nghìn đồng); Trong đó: Nợ gốc: 102.661.913 đồng; Nợ lãi: 8.482.721 đồng;

2.2 Ngân hàng Thương mại cổ phần V và ông Bùi Sỹ T, bà Nguyễn Thị Tuyết N cùng thống nhất số tiền gốc và lãi phát sinh từ Hợp đồng cho vay số LD2305200597 ký ngày 21/02/2023 tạm tính đến ngày 28/01/2026 với số tiền là: 19.503.199 đồng (Mười chín triệu, năm trăm linh ba nghìn, một trăm chín mươi chín đồng) Trong đó: Nợ gốc: 17.727.024 đồng (mười bảy triệu, bảy trăm hai mươi bảy nghìn, không trăm hai mươi bốn đồng); nợ lãi: 1.776.175 đồng.

2.3 Ông Bùi Sỹ T và bà Nguyễn Thị Tuyết N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V tổng số tiền của hai Hợp đồng cho vay trên là 130.647.833 đồng (Một trăm ba mươi triệu, sáu trăm bốn mươi bảy nghìn, tám trăm ba mươi ba đồng); Trong đó: Nợ gốc: 120.388.937 đồng; Nợ lãi: 10.258.896 đồng trong thời hạn 24 ngày tính từ ngày 28/01/2026. Hạn chót thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi nêu trên là vào ngày 20/02/2026.

2.4 Trường hợp bà Nguyễn Thị Tuyết N và ông Bùi Sỹ T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên, thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô tải nhãn hiệu TERACO, biển số đăng ký: 50H-160.xx, số máy: JE493ZLQ437010611, số khung: RM0TV174LNC000067 thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Tuyết N theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp theo Hợp đồng thế chấp số LN2204155583098 ngày 10/5/2022. Sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà bà Nguyễn Thị Tuyết N và ông Bùi Sỹ T vẫn chưa trả hết nợ thì ông/bà vẫn phải tiếp tục trả hết số nợ còn lại.

2.5 Kể từ ngày 29/01/2026 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN2204155583098 ký ngày 10/05/2022 và Hợp đồng cho vay số LD2305200597 ký ngày 21/02/2023.

Các bên giao nhận tiền tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.6 Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Tuyết N và ông Bùi Sỹ T tự nguyện chịu 6.532.392 đồng (Sáu triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn, ba trăm chín mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.720.930 đồng (Bốn triệu, bảy trăm hai mươi nghìn, chín trăm ba mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/25E/0005595 ngày 25/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (6);
- VKSND Khu vực 10-Tp. HCM (2);
- Thi hành án Tp. HCM (1);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (3).



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Huyền

